

Số: /KH-VP

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 tại Văn phòng UBND tỉnh**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018 (viết tắt là Luật PCTN); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (viết tắt là Nghị định số 130/2020/NĐ-CP); theo Công văn số 990/TTT-NV3 ngày 02/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022, Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập (viết tắt là KKTSTN) năm 2022, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Phổ biến, quán triệt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ đến cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, hướng dẫn kê khai cho người có nghĩa vụ kê khai thuộc Văn phòng UBND tỉnh thực hiện việc KKTSTN.

- Xác định cụ thể: Thời gian kê khai, biểu mẫu kê khai, thời gian và địa điểm nộp bản kê khai, các mốc thời gian cụ thể... để làm cơ sở thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; trách nhiệm của cán bộ, công chức có nghĩa vụ KKTSTN. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

##### **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện bảo đảm đúng chủ trương, đường lối và sự chỉ đạo thống nhất của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc Văn phòng UBND tỉnh trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Người có nghĩa vụ KKTSTN có trách nhiệm tự kê khai các thông tin theo quy định tại Bản kê khai và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với nội dung kê khai. Kê khai đúng thời hạn, các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và những biến động về tài sản, thu nhập phải kê khai theo quy định; đồng thời giải trình trung thực, đầy đủ, kịp thời về các nội dung liên quan đến việc KKTSTN, nguồn gốc tài sản tăng, giảm khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền.

## II. NỘI DUNG

### 1. Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 và thời gian hoàn thành kê khai

#### a) Đối với kê khai tài sản, thu nhập lần đầu:

Người KKTSTN lần đầu là các đối tượng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 Luật PCTN năm 2018.

Người có nghĩa vụ KKTSTN lần đầu kê khai theo biểu mẫu tại **Phụ lục I** ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ (Lưu ý: Người KKTSTN lần đầu không phải kê khai điểm 10 phần II và phần III của Phụ lục I).

Thời gian hoàn thành: **Chậm nhất 10 ngày** kể từ ngày được tiếp nhận, tuyên dụng, bố trí vào vị trí công tác.

#### b) Đối với kê khai tài sản, thu nhập hằng năm:

Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hằng năm gồm:

- Cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

- Công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36 Luật PCTN và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, gồm: Trưởng phòng Hành chính – Quản trị; Giám đốc Trung tâm Công báo và Tin học; Kế toán trưởng Văn phòng UBND tỉnh; viên chức phụ trách kế toán tại Trung tâm Công báo và Tin học.

Người có nghĩa vụ KKTSTN hằng năm kê khai theo biểu mẫu tại **Phụ lục I** ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ (Lưu ý: Người KKTSTN hằng năm phải thực hiện kê khai điểm 10 phần II và phần III của Phụ lục I).

Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 31/12/2022.**

#### c) Đối với kê khai tài sản, thu nhập bổ sung:

KKTSTN bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm 2022 có giá trị **từ 300.000.000 đồng trở lên** và không thuộc đối tượng KKTSTN hằng năm theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật PCTN.

Người có nghĩa vụ KKTSTN bổ sung kê khai theo biểu mẫu tại **Phụ lục II** ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 31/12/2022.**

#### d) Đối với kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ:

Người KKTSTN phục vụ công tác cán bộ là đối tượng được quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật PCTN.

Người có nghĩa vụ KKTSTN phục vụ công tác cán bộ kê khai theo biểu mẫu tại **Phụ lục I** ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ (Lưu ý: Người KKTSTN phục vụ công tác cán bộ phải thực hiện kê khai điểm 10 phần II và phần III của Phụ lục I).

Thời gian hoàn thành: **Chậm nhất 10 ngày** trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

## 2. Cung cấp bản kê khai tài sản, thu nhập

- Đối với cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Tiến hành kê khai 04 bản KKTSTN; khai đúng quy định, không sửa chữa, tẩy xóa; ký từng trang (**cá nhân lưu 01 bản, nộp 03 bản về Phòng HCQT**) để thực hiện việc gửi cấp quản lý, kiểm soát<sup>1</sup> và lưu hồ sơ theo quy định.

- Đối với công chức, viên chức thuộc diện Văn phòng UBND tỉnh quản lý: Tiến hành khai 03 bản KKTSTN; khai đúng quy định, không sửa chữa, tẩy xóa; ký từng trang (**cá nhân lưu 01 bản, nộp 02 bản về Phòng HCQT**) để thực hiện việc gửi cấp quản lý, kiểm soát<sup>2</sup> và lưu hồ sơ theo quy định.

## 3. Một số nội dung cần lưu ý khi kê khai tài sản, thu nhập

- Tài sản phải kê khai là tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của cá nhân người kê khai, của vợ hoặc chồng và con đẻ chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Việc kê khai cần trung thực, đầy đủ các tài sản hiện có, giải trình rõ ràng các biến động theo quy định.

- Giá trị của thửa đất hay nhà ở được kê khai trong bản kê khai là giá trị gốc tính bằng tiền Việt Nam, cụ thể: Trường hợp tài sản có được do mua, chuyển nhượng thì ghi số tiền thực tế phải trả khi mua hoặc nhận chuyển nhượng cộng với các khoản thuế, phí khác (*nếu có*); trường hợp tài sản có được do xây dựng, chế tạo, tôn tạo thì ghi tổng chi phí đã chi trả để hoàn thành việc xây dựng, tôn tạo cộng với phí, lệ phí (*nếu có*) tại thời điểm hình thành tài sản; trường hợp được tặng, cho, thừa kế thì ghi theo giá trị thị trường tại thời điểm được cho, tặng, thừa kế cộng với các khoản thuế, phí (*nếu có*) và ghi giá trị ước tính. Trường hợp không thể ước tính giá trị tài sản vì các lý do như tài sản sử dụng quá lâu hoặc không có giao dịch đối với tài sản tương tự thì ghi “Không xác định được giá trị” và ghi rõ lý do.

- Trường hợp người kê khai có phát sinh góp vốn đầu tư kinh doanh (trực tiếp hay gián tiếp) thì ghi từng hình thức góp vốn đầu tư tại điểm 6.3 phần II Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

- Đối với xe mô tô, xe gắn máy mà tổng giá trị mỗi loại tài sản từ 50 triệu đồng trở lên thì phải thực hiện kê khai vào điểm 7.1 phần II Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP (*Ví dụ: Cộng giá trị các xe mô tô do vợ hoặc chồng đứng tên trên 50 triệu thì kê khai...*).

<sup>1</sup> Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

<sup>2</sup> Thanh tra tỉnh.

- Đối với tổng các khoản thu nhập chung (*tại điểm 10 phần II*) là các khoản thu nhập không thể tách riêng của vợ hoặc chồng người kê khai, không cộng gộp tổng thu nhập của người kê khai và tổng thu nhập của vợ (*hoặc chồng*).

#### **4. Thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập**

##### **a) Hình thức, thời gian và địa điểm thực hiện niêm yết:**

- Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cơ quan bàn giao bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Công khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan, thời gian 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết. Dự kiến thời gian niêm yết bản kê khai, tài sản thu nhập: Từ ngày 15/01/2023 đến 30/01/2023, hoàn thành trước ngày 31/01/2023.

- Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết; có chữ ký xác nhận của đại diện Lãnh đạo Văn phòng, đại diện Ban Chấp hành công đoàn. Kết thúc việc niêm yết có Biên bản cuộc họp, thành phần gồm đại diện Lãnh đạo Văn phòng, đại diện Ban Chấp hành công đoàn và đại diện những người có bản KKTSTN được niêm yết, Biên bản phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (*nếu có*); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện Ban Chấp hành công đoàn cơ quan; Trưởng phòng Hành chính - Quản trị lưu giữ Biên bản tại hồ sơ KKTSTN.

##### **b) Phân công nhiệm vụ:**

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện KKTSTN phải chấp hành quy định pháp luật về KKTSTN và nộp bản kê khai cho Phòng Hành chính - Quản đúng thời gian quy định.

- Phòng Hành chính - Quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và rà soát lại các bản KKTSTN của người kê khai đã nộp, đảm bảo đúng biểu mẫu, đầy đủ thông tin theo yêu cầu kê khai; bàn giao đủ các bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng thời gian quy định: nộp về Thanh tra tỉnh ***chậm nhất ngày 20/01/2023***; đối với các bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, bản KKTSTN được nộp về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy cùng lúc với hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2022.

- Sau khi bàn giao bản KKTSTN cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Trưởng Phòng Hành chính - Quản trị tổ chức việc niêm yết công khai bản KKTSTN và lập biên bản để ghi nhận địa điểm niêm yết, thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc niêm yết và các phản ánh liên quan đến nội dung bản kê khai (*nếu có*).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Phòng Hành chính - Quản trị và các phòng, ban, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

**2.** Phòng Hành chính - Quản trị hướng dẫn, gửi mẫu kê khai cho người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc KKTSTN; tiếp nhận, theo dõi kê khai, giao, nhận bản KKTSTN; bàn giao bản KKTSTN về cơ quan kiểm soát tài sản thu

nhập; cử chuyên viên phụ trách tập hợp bản KKTSTN theo dõi và cung cấp bản KKTSTN gửi cơ quan, đơn vị quản lý, kiểm soát theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: BTVĐU, CVP, các Phó CVP, CC, VC; CBTH;
- Lưu VT, HCQTvan.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Vũ Minh Tâm**